|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2373/BXD-KHTCV/v tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình KTXH tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2018. | Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2018 |

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp văn bản số 6453/BKHĐT-TH ngày 14/9/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2018, Bộ Xây dựng báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, 9 tháng đầu năm 2018 và triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP gồm các nội dung như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ:**

Ngày 10/01/2018, Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-BXD về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018; trong đó tập trung hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước các lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác quy hoạch; tăng cường quản lý đầu tư xây dựng, bảo đảm nâng cao chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, đảm bảo đồng bộ, bền vững; thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, trọng tâm là nhà ở xã hội; tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, tạo điều kiện cho thị trường phát triển ổn định, lành mạnh; thực hiện tái cơ cấu ngành Xây dựng, đẩy mạnh cổ phần hóa.

Bộ Xây dựng báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Chính phủ giao Bộ Xây dựng chủ trì tại Phụ lục kèm theo.

**II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG NĂM 2018**

**1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế**

Bộ Xây dựng tiếp tục tập trung chủ động rà soát, xây dựng, hoàn thiện thể chế, tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng văn bản pháp luật và các đề án năm 2018, tham mưu ban hành các văn bản, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm túc, khẩn trương các nhiệm vụ được giao tại các Nghị quyết thường kỳ, chuyên đề của Chính phủ, bảo đảm tiến độ:

- Đã hoàn thành, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án Luật Quản lý phát triển đô thị (*Tờ trình số 85/TTr-CP ngày 27/03/2018)*[[1]](#footnote-1); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Quy hoạch đô thị (*Tờ trình số 102/TTr-CP ngày 05/4/2018*)[[2]](#footnote-2). Đã trình Chính phủ dự thảo Luật Kiến trúc (*Tờ trình số 32/TTr-BXD ngày 28/6/2018)*, trình Quốc hội *(Tờ trình số 310/TTr-CP ngày 02/8/2018)*.

- Lập Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Cấp nước; thực hiện đánh giá toàn diện tác động của 04 Luật: Xây dựng, Nhà ở, Kinh doanh bất động sản, Quy hoạch đô thị.

- Đã trình và được Chính phủ ban hành Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng[[3]](#footnote-3); Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 25/8/2018 về một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư xây dựng[[4]](#footnote-4).

- Đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 06 Quyết định, 01 Chỉ thị[[5]](#footnote-5); ban hành theo thẩm quyền 07 Thông tư[[6]](#footnote-6).

Công tác rà soát, đánh giá tình hình thực thi các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành cũng được thường xuyên thực hiện[[7]](#footnote-7). Việc tổ chức đối thoại với Hiệp hội, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan để tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của doanh nghiệp, người dân ngày càng được quan tâm, thực hiện thường xuyên hơn.

Đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức thành công Hội nghị toàn quốc tháo gỡ vướng mắc về cơ chế chính sách trong đầu tư xây dựng do Thủ tướng Chính phủ chủ trì; phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức *Hội nghị lắng nghe phản ánh những khó khăn, vướng mắc* đồng thời phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và môi trường rà soát, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong từng lĩnh vực cụ thể.

Hiện tại, Bộ Xây dựng đang phối hợp chặt chẽ với các Bộ có liên quan để triển khai, cụ thế hóa các kết quả của Hội nghị và Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ kết luận Hội nghị; đã hoàn thiện dự thảo và trình Chính phủ Nghị quyết về một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháo gỡ khó khăn vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư xây dựng.

**2. Công tác quản lý hoạt động xây dựng**

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện 02 Đề án: “*Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng công trình*” và “*Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng*”. Việc thực hiện tốt 02 Đề án quan trọng này sẽ tạo ra sự đột phá trong việc nâng cao hiệu quả đầu tư xây dựng, hạn chế thất thoát lãng phí, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực xây dựng[[8]](#footnote-8).

- Tiếp tục triển khai công tác thẩm định dự án, thẩm định thiết kế, dự toán công trình xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014, các Nghị định: số 59/2015/NĐ-CP và số 42/2017/NĐ-CP[[9]](#footnote-9).

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan, theo đó: tiếp tục rà soát, rút ngắn thời gian thẩm định thiết kế cơ sở (giảm tối thiểu 5 ngày), thẩm định thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công (giảm tối thiểu 4 ngày), cấp phép xây dựng (giảm tối thiểu 10 ngày); tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan để thực hiện đồng thời, song song các thủ tục hành chính (việc xây dựng kế hoạch để triển khai, phối hợp thống nhất trong việc lồng ghép các thủ tục liên quan còn chậm).

- Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương tiếp tục đẩy mạnh thực hiện rà soát, cải cách quy trình, thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cấp giấy phép xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, người dân thực hiện các hoạt động xây dựng. Công tác cấp phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng đã nề nếp hơn, việc vi phạm trật tự xây dựng giảm đáng kể.

- Chú trọng đến công tác quản lý năng lực hoạt động xây dựng, Bộ Xây dựng và các Sở Xây dựng địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc công khai năng lực của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử; Bộ Xây dựng đã tổ chức xét, cấp chứng chỉ năng lực cho 913 tổ chức hạng I, cấp chứng chỉ hành nghề cho 6.474 cá nhân hoạt động xây dựng hạng I, cấp 75 giấy phép cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

- Tình hình chất lượng các công trình xây dựng cơ bản được đảm bảo, chất lượng các công trình trọng điểm, có quy mô lớn được kiểm soát chặt chẽ, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu thiết kế, đưa vào vận hành, khai thác an toàn, hiệu quả.

Trong 9 tháng năm 2018, Bộ đã tổ chức kiểm tra tại một số công trình thủy điện, chất lượng các công trình được kiểm tra về cơ bản đảm bảo an toàn[[10]](#footnote-10); ban hành văn bản đôn đốc các bộ, ngành địa phương thực hiện công tác bảo trì, kiểm định chất lượng các công trình dạng tháp trước mùa mưa bão; hướng dẫn các chủ thể có liên quan xử lý 03 sự cố công trình[[11]](#footnote-11). Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, trong tháng 9/2018, Bộ đã tổ chức kiểm tra đối với 04 công trình[[12]](#footnote-12), đã ban hành 03 thông báo kết quả kiểm tra; tính trong 9 tháng năm 2018 đã tổ chức 60 đợt đối với các công trình thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó có 7 công trình[[13]](#footnote-13) được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng toàn bộ hoặc từng phần, từng gói thầu; kịp thời hướng dẫn các chủ đầu tư và các bên liên quan tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong quá trình thi công.

- Đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo Chỉ thị số 05/CT-TTg về kiểm tra, đánh giá an toàn chịu lực nhà ở và công trình công cộng cũ, nguy hiểm tại đô thị của các địa phương (*Báo cáo số 438/BC-BXD ngày 8/3/2018*); kiểm tra công tác tổ chức thực hiện đánh giá an toàn chịu lực nhà ở và công trình công cộng cũ, nguy hiểm tại đô thị của các địa phương, trong số sơ bộ xác định khoảng 3.500 công trình nguy hiểm, 1.000 công trình đặc biệt nguy hiểm cần theo dõi, đánh giá, xử lý. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện tại các địa phương chậm do thiếu vốn.

- Phối hợp với Bộ Công an tham gia đoàn kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy đối với chung cư, nhà cao tầng, siêu cao tầng và các cơ sở tập trung đông người tại Đà Nẵng, Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Khánh Hoà, Hải Phòng.

**3. Công tác quản lý kiến trúc, quy hoạch**

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định các quy hoạch xây dựng vùng liên tỉnh, vùng kinh tế trọng điểm, khu chức năng đặc thù, quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật theo phân cấp:

+ Đã trình, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức công bố 02 đồ án quy hoạch xây dựng vùng[[14]](#footnote-14), 02 đồ án quy hoạch chung[[15]](#footnote-15), 05 nhiệm vụ quy hoạch chung[[16]](#footnote-16);

+ Đang trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 01 đồ án quy hoạch chung (QHCXD Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai), 03 nhiệm vụ lĩnh vực quy hoạch xây dựng (nhiệm vụ QHXD vùng tỉnh Kon Tum, nhiệm vụ QHCXD Khu du lịch Hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, Nhiệm vụ QHC TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh) và 02 nhiệm vụ lĩnh vực hạ tầng (Quy hoạch cấp nước vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam);

- Triển khai thực hiện Đề án Xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện giai đoạn 2017-2020 (*hoàn thành lập danh mục và đang lựa chọn đơn vị lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng thí điểm vùng huyện tại 8 địa phương[[17]](#footnote-17); theo dõi, đôn đốc công tác xây dựng nông thôn mới tại 02 tỉnh Hà Giang và Tuyên Quang*); Hoàn thành việc nghiên cứu 08 thiết kế đô thị mẫu đặc trưng theo từng vùng miền để áp dụng rộng rãi trên phạm vi cả nước; tham gia công tác quản lý quy hoạch và kiến trúc tại các công trình trọng điểm quốc gia[[18]](#footnote-18).

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các đồ án quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh các quy hoạch vùng tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật; đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị và Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, thiết kế đô thị, các quy định về quản lý sử dụng các công trình, giá dịch vụ hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn theo phân cấp[[19]](#footnote-19).

**4. Công tác quản lý phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật**

- Tiếp tục nâng cao thực chất, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phát triển đô thị; tập trung nghiên cứu hình thành các mô hình mới về phát triển đô thị như đô thị thông minh, đô thị tăng trưởng xanh,..:

+ Đã trình và được Thủ tướng Chính phủ ban hànhĐề án *“Phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030”*; tập trung nghiên cứu, xây dựng 02 Đề án*: Đổi mới phương pháp luận quy hoạch và phát triển đô thị phù hợp với tình hình mới; Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và các công cụ để quản lý, kiểm soát hiệu quả quá trình phát triển đô thị.*

+ Đã hoàn thành các Chỉ thị để trình Thủ tướng Chính phủ: Chỉ thị về tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt[[20]](#footnote-20); Chỉ thị về tăng cường công tác quản lý cao độ nền đô thị.

- Ban hành Kế hoạch để thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan trong việc xây dựng các Nghị định hướng dẫn Luật Quy hoạch năm 2017.

- Xây dựng kế hoạch và tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam[[21]](#footnote-21), Điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp Chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng, điều chỉnh các định hướng, chiến lược, chương trình, kế hoạch về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật theo hướng phù hợp với thực tiễn và đáp ứng các điều kiện yêu cầu phát triển mới, đặc biệt là vấn đề ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và tăng trưởng xanh: Nghiên cứu điều chỉnh Chiến lược phát triển đô thị quốc gia, xây dựng Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2020-2030, Điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam; xây dựng Kế hoạch hành động của ngành Xây dựng triển khai Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình, đề án Nâng cấp đô thị quốc gia giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2020; Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012-2020; Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu; Điều chỉnh định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp; Điều chỉnh định hướng thoát nước đô thị và khu công nghiệp; Điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2050; Chương trình đầu tư xử lý chất thải rắn giai đoạn 2011-2020; Chương trình Quốc gia đảm bảo cấp nước an toàn giai đoạn 2016-2025 và Chương trình chống thất thoát thất thu nước sạch đến năm 2025.

- Triển khai xây dựng Chương trình quốc gia về đầu tư xử lý nước thải, trước mắt tập trung tại các đô thị lớn và các lưu vực sông theo lộ trình hợp lý. Bước đầu triển khai xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu phát triển đô thị quốc gia: đã sơ bộ thống nhất khung thiết kế cho hệ thống cơ sở dữ liệu đô thị quốc gia trên cơ sở khảo sát thực địa tại 20 đô thị.

- Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương xây dựng, ban hành Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn để phục vụ cho công tác quản lý, kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch: đến nay, đã có 32/63 địa phương đã phê duyệt, 24/63 địa phương đang tiến hành lập Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh. Tiếp tục tham gia cho ý kiến về chấp thuận đầu tư, chuyển quyền sử dụng đất đối với khu vực đã đầu tư hạ tầng tại các dự án về phát triển đô thị trên cả nước; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nhằm rút ngắn thủ tục hành chính, thời gian xử lý, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện theo đúng quy định pháp luật[[22]](#footnote-22).

- Trong 8 tháng năm 2018, Bộ đã báo cáo cấp có thẩm quyền công nhận loại đô thị đối với 08 đô thị (02 đô thị loại II, 01 đô thị loại III, 05 đô thị loại IV)[[23]](#footnote-23); xem xét đánh giá chất lượng hạ tầng đô thị đối với các khu vực dự kiến mở rộng nội thị, dự kiến thành lập phường; hướng dẫn các địa phương triển khai Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về phân loại đô thị[[24]](#footnote-24).

**5.** **Công tác quản lý nhà ở và thị trường bất động sản**

**-** Tiếp tục xây dựng hệ thống công cụ để quản lý kiểm soát sự phát triển của thị trường bất động sản theo hướng ổn định bền vững với cấu trúc hoàn chỉnh và đồng bộ, kết nối liên thông với các thị trường khác của nền kinh tế: đã hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án “*Quản lý, phát triển quỹ nhà ở công vụ của Chính phủ giai đoạn 2018-2021*” *(Tờ trình số 131/TTr-BXD ngày 30/7/2018)*;tập trung hoàn thiện Đề án *“Đánh giá tình hình, dự báo xu hướng, đề xuất các giải pháp thị trường, cơ chế chính sách quản lý để thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh”* - dự kiến trình trong quý IV/2018 và Đề án *“An ninh kinh tế trong lĩnh vực nhà ở và thị trưởng bất động sản đảm bảo an sinh xã hội”* - dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV/2018 và Đề án “*Quản lý, phát triển quỹ nhà ở công vụ của Chính phủ giai đoạn 2018-2021*” - dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý III/2018.

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách về tài chính, thuế liên quan đến nhà ở và bất động sản; phối hợp với Ngân hàng nhà nước nghiên cứu hoàn thiện, điều chỉnh chính sách tín dụng trong lĩnh vực bất động sản. Đôn đốc các địa phương báo cáo tình hình phòng chống rửa tiền trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, kiểm tra, rà soát một số nội dung liên quan đến điều kiện năng lực của chủ đầu tư, về bán nhà ở hình thành trong tương lai.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, giải pháp để thúc đẩy các Chương trình phát triển nhà ở xã hội, tập trung kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ; quản lý vận hành nhà chung cư: Đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung một số chính sách thuộc Chương trình xây dựng cụm tuyến dân cư và nhà ở ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2018 - 2020 (*Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 14/6/2018*); phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tháo gỡ khó khăn, kéo dài thời gian hỗ trợ, thực hiện các giải pháp về vốn cho các chương trình hỗ trợ phát triển nhà ở; Dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong vận hành, sử dụng nhà chung cư. Trên cơ sở kết quả khảo sát, kiểm tra tại 08 địa phương có nhiều nhà chung cư cũ[[25]](#footnote-25), Bộ Xây dựng đã có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố khẩn trương đẩy nhanh việc rà soát, đánh giá nhà chung cư cũ và thực hiện cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ thuộc diện hư hỏng nặng, nguy hiểm. Tuy nhiên, việc cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ vẫn thực hiện rất chậm. Để tháo gỡ khó khăn, Bộ Xây dựng đã nghiên cứu đề xuất, sửa đổi nội dung liên quan trong Luật Nhà ở và các Nghị định hướng dẫn.

- Tập trung đẩy mạnh các chương trình phát triển nhà ở xã hội:

 *+ Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng*: Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc, phối hợp với các bộ ngành, địa phương hoàn thành dứt điểm chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng trong năm 2018. Trong 9 tháng năm 2018 cả nước đã hoàn thành hỗ trợ cho 181.069 hộ (gồm 89.661 hộ xây mới và 91.408 hộ sửa chữa) và đang thực hiện hỗ trợ cho 38.262 hộ (gồm 16.037 hộ xây mới và 22.225 hộ sửa chữa).

 *+ Chương trình hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo khu vực nông thôn:* Theo đề án của các địa phương có 268.000 hộ thuộc đối tượng chương trình được hỗ trợ đã đăng ký vay vốn. Đến nay, đã có 76.900 hộ dân tại 56 tỉnh, thành hoàn thành xây dựng nhà ở vay vốn với dư nợ là 1.942 tỷ đồng. Năm 2018, dự kiến hỗ trợ cho 25% số đối tượng chương trình là 67.166 hộ.

*+ Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung:* toàn Chương trình đã thực hiện hỗ trợ được 15.156/23.525 hộ nghèo xây dựng, sửa chữa nhà ở phòng tránh bão, lụt (đạt 65%)[[26]](#footnote-26); đã có 05/13 địa phương đã hoàn thành việc hỗ trợ[[27]](#footnote-27); 8/13 địa phương còn lại đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời hạn thực hiện đến năm 2021[[28]](#footnote-28).

*+ Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long (giai đoạn 2):* về cơ bản hoàn thành đầu tư xây dựng 178/179 cụm, tuyến dân cư và bờ bao (đạt tỷ lệ 99%) và đã bố trí cho 52.220/55.939 hộ dân vào ở an toàn trong các cụm, tuyến (đạt tỷ lệ 93,4%).

*+ Chương trình phát triển nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị*: hiện nay, cả nước đã hoàn thành 89 dự án, quy mô khoảng 36.200 căn hộ, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.810.000 m2. Từ đầu năm tới nay đã hoàn thành 05 dự án, quy mô khoảng 2.800 căn hộ, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 140.000 m2.

*+ Chương trình phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân khu công nghiệp:* Tính đến nay, đã hoàn thành 100 dự án, quy mô khoảng 41.000 căn hộ, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.050.000 m2.

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường bất động sản; chủ động, kịp thời đề xuất các phương án, giải pháp nhằm kiểm soát và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển.

+ Trong 9 tháng năm 2018, nhìn chung thị trường bất động sản cả nước về cơ bản vẫn ổn định, nguồn cung dồi dào, phong phú. Nhu cầu thực chất sử dụng bất động sản ngày càng tăng rõ rệt.

Giá bất động sản: Tại Hà Nội: giá căn hộ chung cư Quý III/2018 giảm (khoảng 0,24%) so với Quý II/2018 và giảm khoảng 0,13% so với cùng kỳ năm 2017[[29]](#footnote-29); đối với nhà ở riêng lẻ giá tăng khoảng 0,71% so với Quý II/2018 và tăng khoảng 3,01% so với cùng kỳ năm 2017. Tại Tp. Hồ Chí Minh: giá căn hộ chung cư Quý III/2018 có tăng nhẹ (khoảng 0.90%) so với Quý II/2018 và tăng 4,17% so với cùng kỳ năm 2017[[30]](#footnote-30); đối với nhà ở riêng lẻ giá giảm (khoảng 0,85%) so với Quý II/2018 và tăng 7,70% so với cùng kỳ năm ngoái.

 Về tồn kho bất động sản: Tính đến ngày 20/9/2018, tổng giá trị tồn kho bất động sản còn khoảng 23.524 tỷ đồng, so với lúc đỉnh điểm ở Quý I/2013 đã giảm 105.024 tỷ đồng (giảm 81,7%); so với tháng 12/2016 giảm 7.499 tỷ đồng (giảm 24,17%); so với 20/12/2017 giảm 1.858 tỷ đồng (giảm 7,32%); so với 20/8/2018 giảm 167 tỷ đồng.

- Tiếp tục triển khai phần mềm sử dụng chung để kết nối, tích hợp, cập nhật số liệu, dữ liệu vào hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản. Tạo cơ sở dữ liệu ban đầu cho Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định. Đã tổ chức Hội nghị phối hợp xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản với các bộ, ngành có liên quan.

**6.** **Công tác quản lý vật liệu xây dựng**

- Hoàn thành cơ bản việc nghiên cứu 02 Quy hoạch: Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng chủ yếu và Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó thủ tướng Trịnh Đình Dũng, Bộ Xây dựng đã giao cho Viện Vật liệu xây dựng nghiên cứu tổng hợp 02 Quy hoạch này thành “*Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng*” theo tinh thần của Luật Quy hoạch 2017 để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 12/2018. Hiện Bộ đang tập trung nghiên cứu, xây dựng “*Chiến lược phát triển công nghiệp xi măng Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050*”, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2018.

- Hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án “*Lộ trình dừng sử dụng amiăng trắng để chấm dứt sản xuất tấm lợp amiăng từ năm 2023*” (*Tờ trình số 33/TTr-BXD ngày 29/6/2018)[[31]](#footnote-31).* Tiếp tục nghiên cứu Đề án *“Phát triển vật liệu xây dựng sử dụng cho các công trình ven biển và hải đảo”* (dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ tháng 12/2018).

- Đang xây dựng Thông tư hướng dẫn triển khai Đề án đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng; tổ chức hội nghị lấy ý kiến chuyên gia để hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn kỹ thuật và định mức kinh tế kỹ thuật đối với việc sử dụng tro, xỉ, thạch cao. Tổ chức điều tra, đánh giá xử lý chất thải từ các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất phân bón để làm vật liệu xây dựng, đánh giá tác động đến kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường, báo cáo và đề xuất giải pháp với Thủ tướng Chính phủ[[32]](#footnote-32).

- Tình hình thị trường vật liệu xây dựng được theo dõi, cập nhật thường xuyên để kịp thời đưa ra những giải pháp đẩy mạnh hoạt động sản xuất nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu của thị trường, thúc đẩy tiêu thụ hàng tồn kho. Sản xuất các loại vật liệu xây dựng chủ yếu tiếp tục có sự tăng trưởng, đáp ứng nhu cầu thị trường trong trong nước và một phần dành cho xuất khẩu.

- Đôn đốc, kiểm tra các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng có sử dụng amiang thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về môi trường, y tế và thực hiện Quy chuẩn Việt Nam. Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc sử dụng amiăng trắng để sản xuất tấm lợp fibro xi măng tại một số đơn vị sản xuất tấm lợp.

- Phối hợp với các Hội, Hiệp hội tuyên truyền, kiểm tra các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng thực hiện các quy hoạch tuân thủ quy định về chất lượng các chủng loại vật liệu xây dựng chủ yếu tại một số địa phương. Thực hiện cho ý kiến đối với Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng các tỉnh, khoáng sản làm vật liệu xây dựng thành phố trực thuộc trung ương.

 **7. Một số công tác khác**

 - Tiếp tục triển khai các đoàn Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra 2018 và thực hiện tổng hợp bất cập của pháp luật qua thanh tra, trong 9 tháng năm 2018, Bộ đã triển khai thành lập 62 đoàn thanh tra hành chính và chuyên ngành, đã ban hành 53 kết luận các đoàn thanh tra, kiến nghị xử lý về kinh tế và xử phạt vi phạm hành chính tổng số tiền 746,1 tỷ đồng; Hoàn thành việc xây dựng và triển khai đề án *“Tiếp công dân của cấp ủy”*; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp gửi về Bộ Xây dựng; tiếp tục nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của các Đại biểu Quốc hội gửi tới sau Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV.

- Thiết lập và đưa vào hoạt động hệ thống thông tin điện tử cơ sở dữ liệu về QCVN, TCVN về xây dựng, tạo điều kiện tiếp cận dễ dàng và nhanh nhất cho các đối tượng tham gia hoạt động xây dựng và cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng.

- Về công tác quản lý doanh nghiệp: tiếp tục thực hiện cổ phần hóa đối với 02 Tổng công ty còn lại là HUD (đã có báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất các phương án để xác định lại giá trị doanh nghiệp và đề nghị chuyển kế hoạch thực hiện trong năm 2019); VICEM (hoàn thành công tác xác định giá trị doanh nghiệp chuyển sang kiểm toán nhà nước). Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại các Tổng công ty theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hoàn thành thoái vốn toàn bộ tại Tổng công ty Bạch Đằng, thu về nhà nước 504 tỷ đồng, giá bán bình quân 26.600 đồng/cổ phần. Chuẩn bị thực hiện thoái vốn VIGLACERA (thoái giảm vốn nhà nước về 36%); 05 TCT: VNCC, Xây dựng Hà Nội, FiCO và LILAMA, VIWASEEN đã báo cáo Bộ phương án thoái vốn, thực hiện thoái vốn trong quý III/2018; 03 Tổng công ty: CC1, COMA và Sông Hồng đang thực hiện xây dựng phương án thoái vốn, dự kiến thoái vốn trong quý III-IV/2018.

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng Nhà Quốc hội Lào.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ đang triển khai xây dựng Quy chế đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với danh mục các dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tập trung nghiên cứu, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công khi thực hiện đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ công, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Xây dựng.

Trên đây là tình hình kinh tế xã hội tháng 9, 9 tháng năm 2018 và triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu VT, KHTC.  | **KT.BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG**(đã ký) **Phan Thị Mỹ Linh** |

1. Theo Nghị quyết số 57/2018/QH14 ngày 08/6/2018 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018thì Dự án Luật đã được rút ra khỏi chương trình cho ý kiến tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XIV. [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo Thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 23 (tháng 4/2018) số 1691/TB-TTKQH ngày 20/4/2018 thì Dự án Luật này sẽ được tách thành 02 nội dung, bao gồm các nội dung sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật Quy hoạch gộp với nội dung sửa đổi, bổ sung của 11 luật do Bộ Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối chuẩn bị, cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp thứ 5; tuy nhiên, tại kỳ họp thứ 5 của Quốc hội chưa sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến quy hoạch mà tiếp tục nghiên cứu, rà soát, trình Quốc hội xem xét, thông qua cùng với các luật còn lại liên quan đến quy hoạch tại kỳ họp thứ 6, hiện nay, Bộ Xây dựng đang phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện nội dung này. Các nội dung khác theo Tờ trình của Chính phủ (số 102/TTr-CP ngày 05/4/2018) liên quan đến Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Quy hoạch đô thị cần được tổng kết, đánh giá đầy đủ về cơ chế, chính sách được đề nghị sửa đổi, bổ sung; xem xét kỹ lưỡng, toàn diện đối với từng luật. Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ủy ban Kinh tế, ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và chỉ đạo mới của Quốc hội tại Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018, Bộ Xây dựng đang tích cực hoàn thiện nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Quy hoạch đô thị, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và trình Quốc hội trong thời gian tới. [↑](#footnote-ref-2)
3. Thực hiện bãi bỏ 5 ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không thuộc Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư; đã bãi bỏ 41,3%, đơn giản hóa 47,3% và giữ nguyên 15% số điều kiện đầu tư kinh doanh trên tổng số 215 điều kiện đầu tư kinh doanh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Các giải pháp chủ yếu: (1) Hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư xây dựng bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư xây dựng; (2) tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, kịp thời trong quá trình soạn thảo, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật; (3) củng cố bộ máy, tổ chức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đầu tư xây dựng; (4) tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đầu tư xây dựng; kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật. [↑](#footnote-ref-4)
5. Quyết định số 162/QĐ-TTg ngày 31/01/2018 ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý; Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 09/02/2018 phê duyệt Đề án hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng; Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018 phê duyệt kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 14/6/2018 phê duyệt Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/08/2018 phê duyệt đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 về tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan. [↑](#footnote-ref-5)
6. Thông tư số 01/2018/TT-BXD ngày 05/01/2018 quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh; Thông tư số 02/2018/TT-BXD ngày 06/02/2018 quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng; Thông tư số 03/2018/TT-BXD ngày 24/04/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 ban hành QCTC 17:2018/BXD về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời; Thông tư số 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018 hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng; Thông tư số 06/2018/TT-BXD ngày 08/08/2018 ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành xây dựng; Thông tư số 07/2018/TT-BXD ngày 08/08/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành xây dựng. [↑](#footnote-ref-6)
7. Đã tổ chức đoàn kiển tra tình hình ban hành văn bản tại một số địa phương: Hà Giang (từ ngày 26 - 28/8/2018), Lạng Sơn (từ ngày 11- 13/9/2018), trong tháng 10/2018 tiếp tục kiểm tra theo kế hoạch tại Lâm Đồng. [↑](#footnote-ref-7)
8. Đã ban hành kế hoạch triển khai Đề án*“Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng”* và thực hiện một số nhiệm vụ như: Kiện toàn bộ máy, nhân sự Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ đạo thường trực, Tổ chuyên gia, Tổ giúp việc, Quy chế làm việc; tổ chức 02 Hội thảo khởi động Đề án tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh để thông tin đến các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp, các hội nghề nghiệp, các tổ chức cá nhân có liên quan về nội dung, kế hoạch triển khai Đề án; Khảo sát kinh nghiệm quốc tế và biên dịch tài liệu; triển khai công tác rà soát các định mức đã ban hành...

 Kiện toàn Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn trong lĩnh vực xây dựng”* sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hiện Bộ đang triển khai nghiên cứu các nội dung nhằm hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn: Xây dựng quy hoạch định hướng mới hệ thống tiêu chuẩn quốc gia về xây dựng; lập quy hoạch và phê duyệt danh mục “Bộ quy chuẩn kỹ thuật xây dựng”; nghiên cứu đánh giá hiệu quả toàn bộ TCNN, TCQT, TCKV đã được áp dụng trong các hoạt động xây dựng tại Việt Nam; nghiên cứu, đánh giá thực trạng toàn bộ TCCS đã được áp dụng trong các hoạt động xây dựng tại Việt Nam; nghiên cứu, rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản QPPL điều tiết về TC, QC kỹ thuật xây dựng. [↑](#footnote-ref-8)
9. Trong 9 tháng đầu năm 2018, về công tác thẩm định dự án thiết kế, dự toán: tổng số dự án thẩm định là 28 dự án, đã xử lý 12 dự án; tổng số thiết kế cơ sở thẩm định là 392 dự án, đã xử lý 291 dự án; tổng số BCKTKT thẩm định là 04 dự án, đã xử lý 04 dự án; tổng số thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở thẩm định là 237 công trình, đã xử lý là 166 công trình; tổng số thiết kế và dự toán xây dựng thẩm định là 36 công trình, đã xử lý là 24 công trình. [↑](#footnote-ref-9)
10. Tổ chức kiểm tra các công trình Thuỷ điện Khe Bố, Thuỷ điện Bản Vẽ, Thuỷ điện Hủa Na, Đắk Mi 4, Sông Bung 4, Sông Côn 2. Tham gia đánh giá an toàn 05 công trình đập quan trọng Quốc gia trên bậc thang sông Đà [↑](#footnote-ref-10)
11. Sập giàn giáo công trình Khu vực cây xanh kết hợp bãi đỗ xe và dịch vụ dành cho ô tô; cháy tại công trình Carina Plaza; dự án thủy điện Sông Bung 2. [↑](#footnote-ref-11)
12. Đường Hồ Chí Minh; Tuyến nối Tp. Hạ Long đến cầu Bạch Đằng; Hồ chứa nước Ngàn Trươi; Cầu Hoàng Văn Thụ. [↑](#footnote-ref-12)
13. Bến hạ lưu gói thầu CP2-M2 Cảng Lạch Huyện; tuyến Quốc lộ 1 từ Bắc Giang - Lạng Sơn thuộc Đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Cầu Cao Lãnh và tuyến nối cầu Vàm Cống - Cầu Cao Lãnh; Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4; tuyến Quốc lộ 18 thuộc công trình Đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn; Thủy điện Trung Sơn; các hạng mục độc lập thuộc Nhà máy Lọc hoá dầu Nghi Sơn (90 hạng mục). [↑](#footnote-ref-13)
14. (1) Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng thành phố Hồ Chí Minh; (2) Đồ án Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng Đồng bằng Sông Cửu Long [↑](#footnote-ref-14)
15. (1) Đồ án QHC thị xã Kỳ Anh tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035; (2) Đồ án QHCXD Khu du lịch Núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh. [↑](#footnote-ref-15)
16. (1) Nhiệm vụ QHXD vùng tỉnh Bắc Ninh; (2) Nhiệm vụ Điều chỉnh QHCXD Khu kinh tế mở Chu Lai, Quảng Nam; (3) Nhiệm vụ Điều chỉnh QHC thành phố Hải Phòng; (4) Nhiệm vụ QHC đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035; (5) Nhiệm vụ QHCXD khu Kinh tế Thái Bình, tỉnh Thái Bình. [↑](#footnote-ref-16)
17. Gồm: huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; huyện Đông Anh, TP Hà Nội; huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; huyện Phong Điền, TP Cần Thơ; huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. [↑](#footnote-ref-17)
18. Khu trung tâm chính trị Ba Đình Hà Nội; Khu Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc. [↑](#footnote-ref-18)
19. Các Quyết định phê duyệt Quy hoạch Thoát nước, Xử lý nước thải: Thành phố Hải Phòng; thành phố Đà Nẵng; Quyết định Quy định quản lý sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng: Hà Nam; Hải Phòng; Bình Định; Bình Phước; Lào Cai; Gia Lai; Đăk Nông; Quảng Ngãi; Quyết định Quy định về quản lý hoạt động thoát nước: Kiên Giang; Đồng Nai; Quyết định giá dịch vụ hạ tầng kỹ thuật: cấp nước (Bình Dương, Hưng Yên); thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt (Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Kiên Giang, Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh); thoát nước và xử lý nước thải (Hải Phòng, TP Ninh Bình); cây xanh (Hải Phòng, Nam Định); chiếu sáng (Hải Phòng); Quyết định Quy định quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật: Nam Định. [↑](#footnote-ref-19)
20. Trong đó đề xuất các giải pháp để khắc phục những hạn chế, yếu kém được phát hiện qua kiểm tra công tác lập, quản lý quy hoạch đô thị và công tác quản lý hoạt động xây dựng được giao cho Bộ Xây dựng tại Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 05/12/2016 và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ [↑](#footnote-ref-20)
21. Bộ đã ban hành Thông tư số 01/2018/TT-BXD ngày 19/01/2018 hướng dẫn nội dung xây dựng đô thị tăng trưởng xanh; Quyết định số 820/QĐ-BXD ngày 19/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Kế hoach phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030”. [↑](#footnote-ref-21)
22. Trong 9 tháng năm 2018, Bộ Xây dựng nhận được hồ sơ xin chấp thuận đầu tư dự án: 07 dự án (06 dự án đã trả lời địa phương, 01 dự án đang thụ lý); Hồ sơ xin ý kiến chuyển quyền sử dụng đất đã đầu tư hạ tầng cho người dân tự xây dựng nhà ở: 56 dự án (49 dự án đã trả lời địa phương, 07 dự án đang thụ lý). [↑](#footnote-ref-22)
23. Thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp và thành phố Móng Cái là đô thị loại II; thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận là đô thị loại III; đô thị loại IV: thị trấn Diêm Điền mở rộng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Đô thị Tịnh Biên mở rộng tỉnh An Giang; Đô thị Tịnh Biên mở rộng tỉnh An Giang; khu vực thị trấn Lam Sơn, thị trấn Sao Vàng và khu vực dự kiến mở rộng, huyện thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Khu vực thị trấn Sa Pa mở rộng, huyện Sa Pa, tỉnh Lào. [↑](#footnote-ref-23)
24. Tham mưu về phương án phân loại đô thị để nâng cấp huyện Sapa thành thị xã Sapa, đề án đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị khu vực thành lập phường; góp ý đề án đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Phú Quốc, Bắc Vân Phong, Vân Đồn… [↑](#footnote-ref-24)
25. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Quảng Ninh, Phú Thọ, Thanh Hóa, Nghệ An. [↑](#footnote-ref-25)
26. Tổng vốn đã hỗ trợ là khoảng 565 tỷ đồng, trong đó vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội là hơn 161 tỷ đồng, vốn ngân sách nhà nước cấp khoảng 202 tỷ đồng, vốn khác khoảng 202 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-26)
27. Gồm Nghệ An, Khánh Hòa, Phú Yên, Ninh Thuận và thành phố Đà Nẵng. [↑](#footnote-ref-27)
28. Trong đó, cho phép kéo dài đến hết năm 2021 đối với 05 tỉnh gồm Thanh Hóa, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi; cho phép kéo dài đến hết 2020 đối với 03 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Trị và Bình Định. [↑](#footnote-ref-28)
29. Trong đó đối với phân khúc căn hộ cao cấp giá giảm khoảng 0,35% so với quý II/2018 và giảm khoảng 0,65% so với cùng kỳ năm 2017, căn hộ trung cấp giá giảm khoảng 0,23% so với Quý II/2018 và giảm khoảng 0,18% so với cùng kỳ năm 2017, căn hộ bình dân giá tăng khoảng 0,12% so với Quý II/2018 và tăng 2,04% so với cùng kỳ năm 2017. [↑](#footnote-ref-29)
30. Trong đó đối với phân khúc căn hộ cao cấp giá tăng khoảng 0,88% so với Quý II/2018 và tăng 2,70% so với cùng kỳ năm 2017, căn hộ trung cấp giá tăng khoảng 0,82% so với Quý II/2018 và tăng khoảng 4,34% so với cùng kỳ năm 2017, căn hộ bình dân giá tăng khoảng 1,08% so với Quý II/2018 và tăng 5,30% so với cùng kỳ năm ngoái. [↑](#footnote-ref-30)
31. Hiện Bộ Xây dựng đã có văn bản số 2052/BXD-VLXD ngày 17/8/2018 xin lùi thời gian trình Đề án sang tháng 6/2019 và đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý cho phép gia hạn. [↑](#footnote-ref-31)
32. Đến nay, có 21 cơ sở nhiệt điện đốt than đang hoạt động đã ký hợp đồng với các đối tác để tiêu thụ một phần tro, xỉ, thạch cao phát sinh, 47 doanh nghiệp ký hợp đồng tiếp nhận tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện. [↑](#footnote-ref-32)